### Gửi yêu cầu

##### **Use Case Description**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Name** | Gửi yêu cầu | **Code** |  |
| **Description** | Cho phép actor gửi yêu cầu xóa điểm danh của nhân viên | | |
| **Actor** | Staff | **Trigger** | Actor click button **[Send]** trong trang Request của Staff |
| **Pre-condition** | Actor đã đăng nhập vào hệ thống, điền thông tin nhân viên bị điểm danh sai | | |
| **Post condition** | Gửi thành công yêu cầu cho admin | | |

##### **Activities**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Actor** | | **System** | |
| **Main Flow: Gửi bảng chấm công qua email thành công** | | | |
| 1 | Người dùng truy cập vào hệ thống và chọn chức năng “Request". |  |  |
|  |  | 2 | Hệ thống hiển thị trang Request |
| 3 | Người dùng nhập thông tin được yêu cầu gồm tên công nhân, id, ngày điểm danh, ca điểm danh |  |  |
| 4 | Người dùng bấm Send |  |  |
|  |  | 5 | Hệ thống truy xuất dữ liệu của công nhân bị điểm danh nhầm, và ghi vào csdl để gửi cho admin |
|  |  |  | Hệ thống hiển thị thông báo gửi thành công nếu tìm được công nhân đó nếu không, hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu nhập lại |

##### **Business Rules**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Rule No.** | **Rule** | **Description** |
|  |  |  |

##### **System Message**

|  |  |
| --- | --- |
| MS | “Request sent successful”  Message thông báo khi hệ thống truy xuất được đúng dữ liệu của nhân viên bị điểm danh sai |
| MS | “Request sent failure”  Message thông báo khi hệ thống không truy xuất được dữ liệu của nhân viên bị điểm danh sai |

### Xử lý yêu cầu

##### **Use Case Description**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Name** | Xử lý yêu cầu | **Code** |  |
| **Description** | Cho phép actor xử lý các yêu cầu từ staff | | |
| **Actor** | Admin | **Trigger** | Actor click button **[Accept] hoặc[Deny]** trong trang Request của Admin |
| **Pre-condition** | Actor đã đăng nhập vào hệ thống, chọn 1 yêu cầu | | |
| **Post condition** | Xử lý thành công yêu cầu | | |

##### **Activities**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Actor** | | **System** | |
| **Main Flow: Gửi bảng chấm công qua email thành công** | | | |
| 1 | Người dùng truy cập vào hệ thống và chọn chức năng “Request". |  |  |
|  |  | 2 | Hệ thống hiển thị trang Request |
| 3 | Người dùng chọn 1 yêu cầu đang ở trạng thái”Idle” và chọn Accept hoặc Deny |  |  |
|  |  | 4 | Nếu người dùng chọn Accept, hệ thống sẽ xóa chấm công của nhân viên được gửi đến trong yêu cầu từ staff và chuyển trạng thái của yêu cầu thành Accepted, hiển thị thông báo yêu cầu được chấp thuật. Nếu chọn deny, hệ thống sẽ chuyển trạng thái của yêu cầu thành denied và hiển thị thông báo yêu cầu bị từ chối |
|  |  | 5 | Hệ thống hiển thị lại bảng yêu cầu |

##### **Business Rules**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Rule No.** | **Rule** | **Description** |
|  |  |  |

##### **System Message**

|  |  |
| --- | --- |
| MS | “Request accepted”  Message thông báo khi hệ thống xóa thành công nhân viên bị điểm danh sai |
| MS | “Request sent failure”  Message thông báo khi hệ thống chuyển thành công trạng thái của request thành Denied |